

Số: 99/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 153/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 6, khu phố 3, thị trấn T, huyện B, tỉnh D.

Bị đơn: Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 6, khu phố 3, thị trấn T, huyện B, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Hữu T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Hữu T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Hữu T thống nhất giao con chung tên Phạm Hữu Đ, sinh ngày 05/11/2012 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung tên Phạm Thị Mỹ L, sinh ngày 05/04/2015 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.
 - Bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Hữu T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0031113, ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Trả lại cho Bà Nguyễn Thị Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng

